

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến.

Ông Dương Đức Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hà Công Đ, sinh ngày 11/10/1983 tại Q. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ dân phố X, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo. Trình độ học vấn: Lớp 08/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hà Công Đ1, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Q, sinh năm 1958; Trú tại: Tổ dân phố X, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Anh chị em ruột Có 03 người, Đ là con thứ hai trong gia đình. Vợ Hà Thị Q, sinh năm 1989 và có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án: Ngày 27/02/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình đến ngày 04/11/2004 ra trại. Do chưa thi hành khoản tiền bồi thường cho bị hại, người liên quan trong vụ án, nhưng đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành mà không xác định được trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng do không xác định được bị hại và người liên quan ở đâu. Hiện tại ngày 06/5/2021 đã nộp số tiền 950.000 đồng để bồi

thường cho bị hại, người liên quan tại Chi cục thi hành án dân sự TP Đồng Hới; Tiền sự: Không. *Quá trình nhân thân*: Ngày 27/12/2000, trộm cắp tài sản bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng tại Đà Nẵng, chấp hành xong về tại địa phương.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/02/2021 đến nay tại tổ dân phố X, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Hà Công C, sinh ngày 08/10/1981 tại Quảng Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo. Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hà Công T, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị N, (Đã chết). Anh chị em ruột Có 04 người, C là con thứ ba trong gia đình. Có vợ Lại Thị Thanh T, sinh năm 1985 và có 03 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/02/2021 đến nay tại tổ dân phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

3. Hà Công T, sinh ngày 02/12/1987 tại Quảng Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: tổ dân phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hà Công T1, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị N (Đã chết). Anh chị em ruột Có 04 người, T là con út trong gia đình. Có vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1988 và có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/02/2021 đến nay tại tổ dân phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C, Hà Công T*: Bà Dương Thị Thúy H – Luật sư, Văn phòng Luật sư M, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Đinh Quang V, sinh ngày 12/12/1952; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 10/5/1982, địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị L, sinh ngày 01/10/1988; địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Chị Hà Thị Q, sinh ngày 15/02/1989; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường Đ,

thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/01/2021, Hà Công Đ, Hà Công T và Hà Công C cùng nhập tại nhà C. Do quan sát nhà ông Đinh Quang V ở số D đường H có cây hoa giấy trước đường có giá trị nên Đ rủ C đi cửa trộm hoa giấy. C đồng ý và cả hai cùng đi mua 02 cái cửa cầm tay. Đến 22 giờ 50 phút, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS BKS 73V2-6317 của mình chở C đi đến nhà ông V. Trên đường đi gặp T nên C rủ T cùng đi trộm cắp tài sản là cây hoa giấy. T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX BKS 73B1 - 044.76 (xe mang tên vợ T là chị Hoàng Thị L) đi đến trước nhà ông Đinh Quang V. Cả 03 cùng sử dụng cửa đã chuẩn bị sẵn cửa trộm 01 phần thân cây hoa giấy màu hồng chở về nhà C cất dấu. Ngày 09/01/2021, Đ đem bán thân cây hoa trên cho anh Hoàng Tiến Đ ở Đồng Phú lấy 2.000.000 đồng.

Kết luận định giá số 04/KL-HĐĐG ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự kết luận 01 cây hoa giấy loại hoa giấy màu hồng, cao 05m, gốc cây có đường kính 30cm, thân cây phía trên uốn cong có nhiều nhánh cây đan vào nhau, phía thân cây sát gốc có đường kính 20cm trị giá 25.000.000 đồng; 01 phần thân cây hoa giấy màu hồng, dài 1,8m, đường kính thân 25cm, phần trên thân cây uốn cong, có nhiều nhánh đan vào nhau, là một phần của cây hoa giấy nói trên trị giá 15.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ thân cây hoa giấy nói trên và trả lại cho ông Đinh Quang V.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen BKS 73B1-044.76 từ T; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen đỏ BKS 73V2 - 6317 từ Đ; 02 cửa cầm tay, đã qua sử dụng.

Ngày 02/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã có Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen BKS 73B1-044.76 cho chị Hoàng Thị L.

Trách nhiệm dân sự: Hoàng Công Đ, Hoàng Công C và Hoàng Công T đã bồi thường cho ông Đinh Quang V 15.000.000 đồng là tiền bồi thường do cây cảnh bị hư hỏng. Anh Hoàng Tiến Đ không yêu cầu bồi hoàn.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSĐH-KT ngày 02 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Hà Công Đ từ 18 tháng đến 24 tháng Cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo:

Hà Công C từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ.

Hà Công T từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen đỏ BKS 73V2 - 6317 cho chị Hà Thị Q (vợ của Hà Công Đ); Tịch thu tiêu hủy 02 cửa cầm tay, đã qua sử dụng.

Ý kiến của bà Dương Thị Thúy H – Luật sư, Văn phòng Luật sư M, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình, bào chữa cho các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công T và Hà Công C phát biểu: Hoàn toàn đồng tình với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và được cải tạo giáo dục tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên toà.

Ý kiến của các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công T và Hà Công C đã thừa nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 08/01/2021, Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T đã thực hiện hành vi cưa trộm thân cây hoa giấy của ông Đinh Quang V ở tổ dân phố H, phường Đồng P, gây thiệt hại 25.000.000 đồng. Như vậy đủ cơ sở kết luận Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện để trở thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Trong vụ án này có 03 bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của ông Đinh Quang V. Bị cáo Hà Công Đ là người khởi xướng, rủ rê và cùng với Hà Công C trực tiếp đi mua 02 cưa cầm tay để làm công cụ, phương tiện phạm tội. Đồng thời cũng là người trực tiếp đưa tài sản do trộm cắp mà có đi tiêu thụ. Do đó, bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm chính với mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo C và T.

Đối với bị cáo Hà Công C là người có nhận thức, đáng lẽ khi được Đ rủ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản phải can ngăn nhưng ngược lại, C đã tham gia với vai trò là người giúp sức, cùng bị cáo Đ mua công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, đồng thời còn chủ động rủ rê Hà Công T tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Đối với Hà Công T cũng là người có nhận thức, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân và gia đình nhưng cũng do ham chơi đua đòi và có

ý thức coi thường pháp luật nên khi được C rủ thực hiện hành vi trộm cắp đã đồng ý ngay và tham gia tích cực, trực tiếp cùng bị cáo Đ và bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cũng cần xử phạt nghiêm, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Hà Công Đ, ngày 27/02/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình đến ngày 04/11/2004 ra trại. Do chưa thi hành khoản tiền bồi thường cho bị hại, người liên quan trong vụ án, nhưng đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành mà không xác định được trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng do không xác định được bị hại và người liên quan ở đâu. Như vậy, bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với các bị cáo Hà Công C và Hà Công T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng đối với các bị cáo Hà Công C và Hà Công T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Hiện các bị cáo Hà Công C, Hà Công T có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định nên không cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cùng gia đình giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Hà Công Đ đã từng vi phạm pháp luật, nhưng sau khi thi hành xong từ năm 2004 đến nay chấp hành tốt chủ trương chính sách của nhà nước. Việc chưa chấp hành xong bản án là do chưa thi hành khoản tiền bồi thường cho bị hại, người liên quan trong vụ án, nhưng đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành mà không xác định được trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng do không xác định được bị hại và người liên quan ở đâu. Hiện tại ngày 06/5/2021 đã nộp số tiền 950.000 đồng để bồi thường cho bị hại, người liên quan tại Chi cục thi hành án dân sự TP Đồng nên cũng không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 BLHS 2015 cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cùng gia đình giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Do các bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Trong vụ án có anh Hoàng Tiến Đ là người mua cây cảnh do các bị cáo trộm cắp; chị Hoàng Thị L là chủ sở hữu xe giao xe cho T (xe do bố mẹ cho tiền mua) nhưng đều không biết hành vi phạm tội nên không bị xử lý. Tại phiên tòa, cũng cần nhắc nhở để nâng cao ý thức phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WARE RSX, màu đỏ đen BKS 73B1-044.76 từ T; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen đỏ BKS 73V2 - 6317 từ Đ; 02 cửa cầm tay, đã qua sử dụng.

Ngày 02/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã có Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WARE RSX, màu đỏ đen BKS 73B1-044.76 cho chị Hoàng Thị L là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen đỏ BKS 73V2-6317 thu từ Đăng. Quá trình điều tra xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xe do Đ mua ở tiệm cầm đồ có giấy tờ nhưng Đ đã làm mất, chị Hà Thị Q vợ của Đ trình bày tiền mua xe do vay mượn và không biết Đ dùng xe để phạm tội. Do đó, cần trả lại cho Hà Thị Q, vợ của bị cáo Đ. Đối với 02 cửa cầm tay, đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Hoàng Công Đ, Hoàng Công C và Hoàng Công T đã bồi thường cho ông Đinh Quang V số tiền 15.000.000 đồng, là tiền bồi thường do cây cảnh bị hư hỏng. Anh Hoàng Tiến Đ không yêu cầu bồi hoàn. Không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 12, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Hà Công Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và Bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt các bị cáo:

Hà Công C 18 (Mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và Bản án.

Hà Công T 15 (Mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và Bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Giao các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình và gia đình các bị cáo có trách nhiệm trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen đỏ BKS 73V2-6317, số máy 294605, số khung 294599, xe đã qua sử dụng cho chị Hà Thị Q (vợ bị cáo Hà Công Đ).

- Tịch thu tiêu hủy 02 cửa cầm tay nhãn hiệu TRAN LONG TOP sản xuất tại Đài Loan, kích thước 510 x 60 x 40 mm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12, 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hà Công Đ, Hà Công C và Hà Công T mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2021) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ../.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam